

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/HSST

Ngày: 09 – 5 – 2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH HÀ TĨNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tiến Thị

2. Bà Trần Thị Toàn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư Ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Xuân Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2023, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXHSST – HS, ngày 25/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 23 tháng 02 năm 1993, tại xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; chức vụ, đảng phái: Quần chúng; con ông: Nguyễn Văn K1 (Đã chết); con bà: Hoàng Thị B; sinh năm: 1963; vợ: Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm: 1995 (Đã ly hôn); con: Có hai đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2014, đứa nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/6/2019, Nguyễn Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 11 tháng tù, theo Bản án số 23/2019/HSST, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; đã chấp hành xong bản án, đương nhiên xóa án tích; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Văn Q bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2022, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Võ Đình T2 – sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn X2, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

2. Bà Hoàng Thị N – sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn X3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

**Những người tham gia tố tụng khác**

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn X4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 26/12/2022, tại ngã ba giao nhau giữa đường liên xã TV và đường Kinh tế quốc phòng, thuộc địa phận thôn X4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành tuần tra, kiểm soát phát hiện Võ Đình T2, sinh năm 1984, trú tại thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 38K1-308.23 chở Nguyễn Văn Q ngồi sau có biểu hiện nghi vấn, nên ra tín hiệu dừng xe mô tô lại để kiểm tra hành chính. Sau khi dừng xe, Nguyễn Văn Q xuống xe, tay phải lấy trong túi áo khoác bên phải mình đang mặc ra một bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, vứt xuống dưới chân của mình đang đứng. Thấy Nguyễn Văn Q có biểu hiện nghi vấn nên Tổ tuần tra yêu cầu Nguyễn Văn Q nhặt bao thuốc lá lên kiểm tra. Sau khi nhặt bao thuốc lên, Nguyễn Văn Q khai nhận bên trong gói thuốc lá Thăng Long, có gói ni lông chứa tinh thể màu trắng đục là ma túy đá Q mua của một người đàn ông không quen biết để nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q đã khai nhận: Nguyễn Văn Q là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, nên vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/12/2022, Q sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, gắn sim điện thoại số 0834.440.271, gọi vào số điện thoại 0986.403.406 của một người đàn ông (Không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) mà trước đó có một người bạn cho Q, nay Q không nhớ tên, tuổi, địa chỉ, hỏi mua 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) ma túy đá về sử dụng thì người này đồng ý bán và hẹn Q xuống đường 70, thuộc xã Đ1, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, liên lạc lại với người đàn ông đó. Sau khi gọi điện xong, Nguyễn Văn Q gọi điện thoại cho Võ Đình T2, (Bạn với Q) nhờ T2 chở Q xuống xã Đ1, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh có tỷ việc riêng, T2 đồng ý, lấy xe mô tô biển kiểm soát: 38K1-308.23 chở Q đi. Trên đường đi người đàn ông bán ma túy gọi điện thoại cho Q, hướng dẫn Q đi ra khu vực Cầu N1, thuộc địa phận thôn Đ2, xã Kỳ G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh lấy ma túy. Khi Võ Đình T2 chở Q đến gần khu vực gần N1, Q xuống xe nói với T2 chờ tỷ, rồi lấy điện thoại gọi cho người đàn ông bán ma túy thì được hướng dẫn đến chỗ chân cột biển báo N1 lấy

gói thuốc lá Thăng Long bên trong chứa ma túy và để tiền lại vị trí để bao thuốc lá, nên Q đi đến vị trí chân cột biển N1 thì thấy một gói thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng. Q cầm lên, mở ra kiểm tra thấy bên trong có một gói ni lông đựng chất rắn màu trắng đục, dạng tinh thể rắn, biết đó là ma túy đá nên Q lấy bỏ vào túi áo khoác bên phải mình đang mặc, để lại số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) mua ma túy tại chân cột biển báo N1 như đã thỏa thuận với người đàn ông bán ma túy, rồi đi lại nói với T2 chở về nhà. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi về đến ngã ba giao nhau giữa đường liên xã TV và đường Kinh tế quốc phòng thuộc địa phận thôn X4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ công tác của Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 72/KL-KTHS, ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng đục dạng tinh thể rắn đựng trong 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (5,5x4,1)cm gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 5,2086 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh Mục II.C, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

+ *Vật chứng thu giữ đã xử lý:*

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 38K1 – 308.23, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Thu của Võ Đình T2, đã trả lại cho chủ sở hữu Võ Đình T2.

+ *Vật chứng thu giữ chưa xử lý:*

- 5,0954 gam ma túy là Methamphetamine, sau khi đã lấy mẫu giám định, không hoàn lại và một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, thu của Nguyễn Văn Q.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, số IMEI1: 351591118342867, số IMEI2: 351592118342865, bên trong gắn sim có số thuê bao 0834.440.271, thu của Nguyễn Văn Q. Các vật chứng nói trên hiện chưa xử lý, nay chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT- VKSKA ngày 09 tháng 3 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Q từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2022.

- Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 5,0954 gam ma túy là Methamphetamine (Số còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định), một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long và một sim điện thoại số 0834.440.271.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, số IME11: 351591118342867, số IME12: 351592118342865

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, xử buộc Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.*

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, Q định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào hồi 11 giờ 45 phút ngày 26/12/2022, tại ngã ba giao nhau giữa đường liên xã TV và đường Kinh tế quốc phòng, thuộc địa phận thôn X4, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Q đang tàng trữ trái phép 5,2086 gam (*Năm phẩy hai không tám sáu gam*) là Methamphetamine. Số ma túy trên, Nguyễn Văn Q khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết với giá 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) để nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của Nguyễn Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn Q thực hiện hành vi phạm tội một mình, không có đồng phạm.

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Nguyễn Văn Q là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định có lối sống buông thả, ăn chơi, không chịu khó làm ăn nên đã sa vào con đường nghiện ngập ma túy. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vào năm 2019 bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 11 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số: 23/2019/HSST ngày 27/6/2019 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xoá án tích, nhưng bị cáo không lấy những năm tháng cải để làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết T2 nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết T2 nặng trách nhiệm Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét khi Q định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, lại nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử Q định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4].

Đối với Võ Đình T2 là người trực tiếp điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 38K1-308-23 chở Nguyễn Văn Q tại thời điểm bị bắt. Quá trình điều tra xác định việc Nguyễn Văn Q tàng trữ chất ma túy Võ Đình T2 không biết, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0986.403.406 mà Nguyễn Văn Q khai nhận là người, Q đã liên hệ mua ma túy. Quá trình điều tra xác định, số điện thoại 0986.403.406 được đăng ký chính chủ chị Hoàng Thị N, sinh năm 2000, trú tại thôn X3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Tuy nhiên chị Nhung không biết số điện thoại trên và cũng chưa đăng ký hay cho người khác mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký số điện thoại trên. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện K sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với người đàn ông đã bán Ma túy đá cho Nguyễn Văn Q. Do Q không quen biết, không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa có cơ sở xác định, Cơ quan điều tra công an huyện K tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện K đã thu giữ trả lại cho chủ sở hữu Võ Đình T2 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ, đen, Biển kiểm soát 38K1 – 308.23, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Hiện nay còn lại các vật chứng sau: 5,0954 gam ma túy là Methamphetamine, sau khi đã lấy mẫu giám định, không hoàn lại và một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, thu giữ của Nguyễn Văn Q.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, bên trong gắn sim có số thuê bao 0834.440.271, thu của Nguyễn Văn Q. Hội đồng xét xử xét thấy 5,0954 gam ma túy Methamphetamine là hàng cấm tàng trữ, lưu hành; các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, vì vậy tịch thu tiêu huỷ 5,0954 gam ma túy Methamphetamine, một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long và một sim điện thoại số 0834.440.271; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, số IME11: 351591118342867, số IME12: 351592118342865, theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

#### **Q ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt Nguyễn Văn Q 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2022.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 5,0954 gam (*Năm phẩy không chín năm tư gam*) ma túy là Methamphetamine và một vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long và một sim điện thoại số 0834.440.271.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 10, số IME11: 351591118342867, số IME12: 351592118342865.

Về án phí: Xử buộc Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Phòng GDKT
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- Phòng PC10
- Sở Tư pháp
- Trại tạm giam
- CA huyện K
- VKSND huyện K
- THA dân sự
- THA hình sự
- Những người TGTT
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Hoàng**



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- Phòng GDKT;
- Phòng PC81;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện K;
- VKSND huyện K;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đặng Xuân Hoàng**